TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
Khóa K61 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thực tập tốt nghiệp
Ngày thi:
Tên lớp học phần :Thực tập tốt nghiệp-1-2-23(N32).TT
Số Tín chỉ : 2
Hệ số điểm thành phần: a =
Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	203010427	Mai Ngọc	Ánh	K61.TTUD	10			9,0		
2	203000428	Đại Quang	Chiến	K61.TTUD	9,5			8,5		
3	203000429	Trần Ngọc	Cương	K61.TTUD	10,0			10,0		
4	203000430	Đỗ Thị Kim	Dung	K61.TTUD	9,5			9,5		
5	203000431	Lưu Tiến	Dũng	K61.TTUD	8,5			8,0		
6	203010434	Phan Thanh	Duy	K61.TTUD	10,0			7,0		
7	203010440	Nguyễn Hoàng	Đức	K61.TTUD	8,5			8,0		
8	203010441	Nguyễn Vũ	Đức	K61.TTUD	9,5			8,5		
9	203016950	Trần Đoàn Minh	Đức	K61.TTUD	10,0			8,0		
10	203000442	Vũ Minh	Đức	K61.TTUD	9,5			9,0		
11	203000443	Lê Văn	Hân	K61.TTUD	8,0			7,0		
12	203006829	Lê Quang	Hiệp	K61.TTUD	10,0			8,5		
13	203010445	Hoàng Đức	Hiếu	K61.TTUD	10,0			8,0		
14	203010446	Nguyễn Thị	Huyền	K61.TTUD	10,0			8,0		
15	203010447	Đặng Thị	Hương	K61.TTUD	10,0			10,0		
16	203000450	Vũ Nhật	Lê	K61.TTUD	9,0			8,0		
17	203010451	Nguyễn Thị	Linh	K61.TTUD	9,0			8,5		
18	203010453	Trần Thị	Mai	K61.TTUD	10,0			8,0		
19	203000454	Trần Tiến	Mạnh	K61.TTUD	9,5			9,0		
20	203010459	Nguyễn Thị	Nga	K61.TTUD	10,0			9,0		
21	203000461	Nguyễn Anh	Ninh	K61.TTUD	10,0			7,0		
22	203010463	Hoàng Thúy	Quỳnh	K61.TTUD	10,0			9,0		
23	203000464	Đặng Văn	Sơn	K61.TTUD	10,0			7,0		
24	203010465	Nguyễn Ngọc	Sơn	K61.TTUD	9,0			8,0		
25	203000467	Nguyễn Bá	Thanh	K61.TTUD	9,5			9,5		
26	203000468	Kim Tiến	Thành	K61.TTUD	10,0			9,0		
27	203010469	Nguyễn Văn	Thành	K61.TTUD	10,0			7,0		
28	203000470	Đặng Thị	Thảo	K61.TTUD	10,0			8,0		
29	203010472	Bùi Quang	Thắng	K61.TTUD	10,0			8,5		
30	203000473	Đoàn Văn	Thắng	K61.TTUD	9,0			10,0		

Tổng số SV: Số SV có mặt : Số SV vắng mặt : Số SV đạt :

Ngày 27 tháng 2 năm 2024

Hai giáo viên châm thi Trưởng bộ môn Người lập bảng

Trần Văn Long PGS.TS. Trần Văn Long Trần Thúy Giang

Ghi chú:
- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY(Tiếp theo)
Khóa K61 - Học kỳ chính - Đợt 1 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Thực tập tốt nghiệp
Ngày thi:
Tên lớp học phần :Thực tập tốt nghiệp-1-2-23(N32).TT
Số Tín chỉ : 2
Hệ số điểm thành phần: a =
Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên		Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
31	203000476	Đặng Minh	Tiến	K61.TTUD	10,0			7,5		
32	203000477	Phạm Đình	Tiến	K61.TTUD	10,0			7,5		
33	203010478	Trần Văn	Tiến	K61.TTUD	10,0			9,0		
34	203010479	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	K61.TTUD	9,5			8,0		
35	203010480	Mai Duy	Trường	K61.TTUD	9,5			10,0		
36	203010481	Đoàn Công	Tuyền	K61.TTUD	10,0			8,0		
37	203000482	Nguyễn Khánh	Vân	K61.TTUD	9,5			8,0		
38	203040483	Trịnh Quốc	Vương	K61.TTUD	10			7,0		

Tổng số SV:
Số SV có mặt :
Số SV vắng mặt :
Số SV đạt :

Ngày 27 tháng 2 năm 2024

Hai giáo viên châm thi
NHHoàng Trần Văn Long

Trưởng bộ môn
PGS.TS. Trần Văn Long

Người lập bảng
Trần Thuý Giang

Ghi chú:
- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP